TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị M, sinh năm 1979;

- Bị đơn: Anh Trần Văn B (tên trong giấy chứng nhận kết hôn: Trần Thanh B), sinh năm 1973;

Cùng địa chỉ: Thôn Tân Q, xã Kim B, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị M và anh Trần Văn B (tên trong giấy chứng nhận kết hôn: Trần Thanh B) *[Giấy chứng nhận kết hôn số 48, ngày 03/10/2002 của UBND xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã Kim Bình, tỉnh Tuyên Quang)]*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Văn B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Trần Bảo N sinh ngày 04/9/2009. Chị Vũ Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Đối với con chung là Trần Thị Lan A, sinh ngày 27/11/2003 đã trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Vũ Thị M và anh Trần Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị M và anh Trần Văn B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Vũ Thị M và anh Trần Văn B đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị M nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000391 ngày 20/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị M số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Anh Trần Văn B không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Kim B;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn